

Số:944/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 09 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố chuẩn hóa Danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 696/QĐ-BNNMT ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 300/TTr-SNNMT ngày 05 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này là Danh mục chuẩn hóa và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2.

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm

- Cập nhật và công khai thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành*); niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Trang thông tin điện tử của Sở; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, theo đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (địa chỉ:

dichvucong.phuyen.gov.vn) theo danh mục thủ tục hành chính tại Điều 1 (*chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành*).

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền và niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của xã và Trang thông tin điện tử của đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 1556/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khí tượng Thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường; lĩnh vực Đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyên Thảo

Phụ lục
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA
LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC THUỘC
THẨM QUYỀN CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 944/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

Phần I. Danh mục thủ tục hành chính
A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	
1	1.008675	Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ	Thời hạn trả kết quả: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, 206 ^A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://congkichvucong.phuyen.gov.vn - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật Đa dạng sinh học năm 2008; - Nghị định số 160/2013/NĐ- CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2025/NĐ- CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.
2	1.008682	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Thời hạn trả kết quả: 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, 206 ^A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://congkichvucong.phuyen.gov.vn - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật Đa dạng sinh học năm 2008; - Nghị định số 65/2010/NĐ- CP ngày 11 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ; - Nghị định số 160/2013/NĐ- CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2025/NĐ- CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp xã

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.004082	Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	Thời hạn trả kết quả: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Nộp hồ sơ trên môi trường điện tử đến bộ phận một cửa của UBND cấp xã	Không quy định	- Luật Đa dạng sinh học năm 2008; - Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ.

Phần II. Danh mục thủ tục hành chính quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường và của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên

A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh (02 THỦ TỤC)

1. Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

- Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện việc trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê mẫu vật của loài hoang dã thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ.

- Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tối đa là **35 ngày làm việc** (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân thời gian chỉnh sửa bổ sung, hoàn thiện hồ sơ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định: **Thời gian giải quyết TTHC tại Sở: 30 ngày làm việc, tại UBND tỉnh: 05 ngày.**

- Quy trình giải quyết nội bộ:

Thứ tự công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (ngày)
Giai đoạn: Tiếp nhận và Kiểm tra hồ sơ đề nghị cấp giấy phép:			05 ngày làm việc
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và Giao trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức. - Quét (scan) văn bản đính kèm vào hồ sơ tiếp nhận trên cổng dịch vụ công - Chuyển hồ sơ giấy hoặc hồ sơ điện tử về Chi cục Bảo vệ Môi trường để xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Công chức Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, tham mưu Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định	2,5 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Xem xét ký Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định, trình lãnh đạo Sở ký duyệt	01 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở NN và MT	Xem xét ký Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ	01 ngày làm việc
Giai đoạn 2: Thẩm định và Cấp giấy phép			30 ngày làm việc
Bước 5	Công chức Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Kiểm tra đạt yêu cầu tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ; Tham mưu Tờ trình và dự thảo Giấy phép	23 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Xem xét thông qua Tờ trình và dự thảo Giấy phép hoạt động hoặc Văn bản trả hồ sơ (nếu có); trình lãnh đạo Sở ký duyệt.	01 ngày làm việc
Bước 7	Lãnh đạo Sở NN và MT	Xem xét, ký duyệt Tờ trình và thông qua dự thảo Giấy phép trình UBND tỉnh hoặc Văn bản trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân (nếu có)	01 ngày làm việc
Bước 8	Văn phòng và Phòng chuyên môn UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt	3 ngày làm việc
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Xem xét ký duyệt Giấy phép	2 ngày làm việc
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và Giao trả kết quả	Tiếp nhận kết quả cho cho tổ chức, cá nhân; scan, quét kết quả giải quyết TTHC đưa lên TTPVHCC, bấm hoàn tất hồ sơ.	Giờ hành chính

Thứ tự công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (ngày)
Tổng thời gian thực hiện giải quyết thủ tục hành chính			35 ngày làm việc
2. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học - Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thành lập cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học - Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tối đa là 60 ngày (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan cấp phép), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định: Thời gian giải quyết TTHC tại Sở: 55 ngày, tại UBND tỉnh: 05 ngày - Quy trình giải quyết nội bộ:			
Thứ tự công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (ngày)
Giai đoạn: Kiểm tra hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động			10 ngày
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và Giao trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. - Quét (scan) văn bản đính kèm vào hồ sơ tiếp nhận trên cổng dịch vụ công - Chuyển hồ sơ giấy hoặc hồ sơ điện tử về Chi cục Bảo vệ Môi trường để xử lý	0,5 ngày
Bước 2	Công chức Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, tham mưu Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định	7,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Xem xét ký Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định, trình lãnh đạo Sở ký duyệt	01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở NN và MT	Xem xét ký Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ	01 ngày
Giai đoạn: Thẩm định và Cấp giấy phép (Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính)			50 ngày
Bước 5	Công chức Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Kiểm tra đạt yêu cầu tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ; Tham mưu Tờ trình và dự thảo Giấy phép	42 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Xem xét thông qua Tờ trình và dự thảo Giấy phép hoặc Văn bản trả hồ sơ (nếu có); trình lãnh đạo Sở ký duyệt.	02 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Sở NN và MT	Xem xét, ký duyệt Tờ trình và thông qua dự thảo Giấy chứng nhận trình UBND tỉnh	01 ngày
Bước 8	Văn phòng và Phòng chuyên môn UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt	03 ngày
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Xem xét ký duyệt Giấy phép	02 ngày
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và Giao trả kết quả	Tiếp nhận kết quả cho cho tổ chức, cá nhân; scan, quét kết quả giải quyết TTHC đưa lên TTPVHCC, bám hoàn tất hồ sơ.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện giải quyết thủ tục hành chính			60 ngày

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp xã (01 TTHC)**1. Thủ tục xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích**

- Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân sau khi thực hiện thỏa thuận, ký Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích với Bên cung cấp

- Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tối đa là **03 ngày làm việc**

Thứ tự công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ/ngày)
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và Giao trả kết quả cấp xã.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ bằng hình thức trực tuyến hoặc nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu điện và trình cho lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Lãnh đạo UBND cấp xã	Giao cán bộ tham mưu, xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Cán bộ xã xử lý	Xem xét hồ sơ, tham mưu ý kiến tham vấn dự án trình lãnh đạo UBND cấp xã; Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu, tham mưu UBND cấp xã ban hành Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân biết.	01 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Xem xét, ký duyệt xác nhận hợp đồng	01 ngày làm việc
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả	Tiếp nhận kết quả cho cho tổ chức, cá nhân; scan, quét kết quả giải quyết TTHC đưa lên TTPVHCC, bấm hoàn tất hồ sơ.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện giải quyết thủ tục hành chính			03 ngày làm việc